

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày 27 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Hường

2. Bà Nguyễn Thị Như Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Trung Th**, sinh năm 1992 tại xã L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: thôn M, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Đ và bà Trần Thị D; có vợ là Vũ Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2018 đến ngày 07/01/2018 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hoàng Văn Th1, sinh năm 1994; “vắng mặt”

Nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; “vắng mặt”

Nơi cư trú: thôn A, xã L, huyện X, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2018, tại khu vực cổng nhà của Nguyễn Trung Th thuộc thôn M, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Th đang có hành vi bán cho Hoàng Văn Th1 một gói nhỏ bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0889 gam lấy 300.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: với mục đích kiếm lời, khoảng 19 giờ ngày 15/12/2017, Th mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình 1.000.000 đồng ma túy đá, Th mang về chia nhỏ thành 06 túi, trong đó có 01 túi to với ý định bán với giá 500.000 đồng, còn lại sẽ bán giá 300.000 đồng/01 túi. Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2018, anh Hoàng Văn Th1 gọi điện thoại cho Th nói “anh bán cho em gói ba nhé”, Th trả lời “chú nghe ai nói vậy”, Th1 nói “em nghe mấy thằng bạn em ở xã V nói, anh để cho em đi”, Th đồng ý hẹn Thuỷ đến nhà. Khi Th1 và Nguyễn Văn L (bạn Th1) đến, Th mang 6 gói ma túy đá ra cổng, lấy một túi ma túy nhỏ đưa cho Th1, Th1 đưa cho Th 500.000 đồng, Th chưa kịp trả lại 200.000 đồng tiền thừa cho Th1 thì bị Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải của Th 01 túi vải màu xanh bên trong có 05 túi ni lông chứa tinh thể rắn trong suốt, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,0258 gam và 1.700.000 đồng. Cùng ngày đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th nhưng không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 08/KLGD - PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình ghi: “M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0889 gam; mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,0258 gam”.

Vật chứng của vụ án:

Quản lý của Th1 0,0889 gam Methamphetamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ đen, số Imel 352068098093488.

Quản lý của Th 1,0258 gam Methamphetamine, 01 túi vải màu xanh trắng, 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc, số Imel 0135560011039722.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSKX ngày 30/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Trung Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th mức án từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng - 7.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu của Hoàng Văn Th1 0,0779 gam Methamphetamin còn lại sau giám định; tịch thu của bị cáo Nguyễn Trung Th 0,9950 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi vải màu xanh trắng để tiêu hủy.

Tịch thu: của Nguyễn Trung Th số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc; của Hoàng Văn Th1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ đen để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại: cho bị cáo Nguyễn Trung Th số tiền 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*), cho anh Hoàng Văn Th1 số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 19 giờ 15 phút ngày 04/01/2018 (Bút lục số 03 - 04);
- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập ngày 04/01/2018 (Bút lục số 05- 08);
- Kết luận giám định số 08/KLGĐ - PC54 ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 12);
- Lời khai của người có nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Th1, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 40 - 44); người làm chứng anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn A, xã L, huyện X, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 46 - 51).

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 04/01/2018, tại khu vực cổng nhà của Nguyễn Trung Th thuộc thôn M, xã V, huyện X Th có hành vi bán trái phép một gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0889 gam cho Hoàng Văn Th1 lấy 300.000 đồng. Ngoài ra Th còn cất dấu

trong người 05 túi ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,0258 gam, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, mặt khác người sử dụng Methamphetamine (ma túy đá) thường xuyên có ảo giác, nhiều khả năng gây ra những hành động mất kiểm soát và tai họa cho xã hội như: hành xác, giết người, bạo lực, không hiểu về quá khứ, hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được sử dụng ma túy đá sẽ dẫn đến một loạt các hậu quả như trên nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nguy hiểm này. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân và làm cho công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của các cơ quan chức năng thêm phức tạp. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Đối với Hoàng Văn Th1 có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng khối lượng dưới 0,1 gam Methamphetamine, Thủy chưa bị kết án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy do đó hành vi của Th1 không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương đã xử lý hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

0,0889 gam Methamphetamine thu của Th1 sau khi giám định còn 0,0779

gam và 1,0258 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi vải màu xanh trắng thu của Th sau khi giám định còn 0,9950 gam là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 1.700.000 đồng thu của Th, gồm 300.000 đồng tiền bán ma túy cho Th1 mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, 1.200.000 đồng là tài sản hợp pháp của Th không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, 200.000 đồng là tiền của anh Th1, nên trả lại cho Hoàng Văn Th1 là đúng với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel thu của anh Th1 là công cụ dùng vào việc phạm tội và vi phạm phạm luật nên tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 106, 135, và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/01/2018.

Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Nguyễn Trung Th 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu của Hoàng Văn Th1 0,0779 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu của bị cáo Nguyễn Trung Th

0,9950 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi vải màu xanh trắng để tiêu hủy.

Tịch thu: của Nguyễn Trung Th số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc, số Imel 0135560011039722; của Hoàng Văn Th1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ đen, số Imel 352068098093488 để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Th số tiền 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*), cho anh Hoàng Văn Th1, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn Đa Cốc, xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/4/2018, anh Hoàng Văn Th1 có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện KX;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- THAKX;
- CA KX ;
- Sở tư pháp TB;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ

